

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 08-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Phúc;

Ông Trần Ngọc Sơn;

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Huệ- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2020/TLST- HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 07/TB-TA ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng L (Tên gọi khác: C), sinh ngày 29 tháng 8 năm 1988, tại tỉnh Quảng Trị.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, Phường B, thành phố ĐH, tỉnh QT; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng T (*Đã chết*) và bà Nguyễn Thị N (*Đã chết*); Gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ 4; Vợ con: chưa có.

Tiền án: 03 tiền án.

- Ngày 29/01/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 tại Bản án số 05/2013/HSST.

- Ngày 08/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 tại Bản án số 65/2015/HSST.

- Ngày 12/12/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 tại Bản án số 46/2017/HSST với tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/11/2018.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 26/4/2011 bị Công an phường 1, thành phố Đông Hà xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/12/2019 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị. Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Chị Lê Thị P, sinh năm: 1966; Địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố ĐH, tỉnh QT. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Danh H, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố ĐH, tỉnh QT. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 08/12/2019, Hoàng L đi bộ qua Shop P tại số 05A đường Hai Bà Trưng (thuộc Khu phố 2, Phường 1, thành phố Đông Hà), thấy không có người trông coi nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Vào quán phát hiện cửa quán không khóa, L đẩy cửa đi vào tìm tài sản, có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70, màu xanh của chị Lê Thị P (là chủ quán) đang để ở trên giá treo quần áo nên L lấy bỏ vào túi quần bên trái rồi đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, L mang điện thoại trên đến Cửa hàng điện thoại di động Thành Đạt (số 08 Hùng Vương, thành phố Đông Hà) bán cho anh Nguyễn Danh H (là chủ cửa hàng). Anh H không biết điện thoại trên do trộm cắp mà có nên đồng ý mua với giá 1.200.000 đồng. Số tiền trên Lâm tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng, tài sản thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70, màu xanh, số Imei: 3559150178965/01; 01 áo thun tay dài màu đen, size XXL, trên cổ áo có tem in dòng chữ “Cường Bích” và 01 quần thun dài màu đen, size XXL, trên lưng quần có tem in dòng chữ “Cường Bích”

Tại Bản kết luận định giá số: 142/KLĐGTS ngày 10/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Giá trị của điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70 nêu trên tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 7.911.000 (*Bảy triệu chín trăm mười một ngàn*) đồng.

Cáo trạng số 21/CT-VKS-ĐH ngày 24/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Hoàng L về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng L từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại 01 áo thun tay dài màu đen, size XXL, trên cổ áo có tem in dòng chữ “Cường Bích” và 01 quần thun dài màu đen, size XXL, trên lưng quần có tem in dòng chữ “Cường Bích” cho bị cáo L.

Bị cáo không có lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 08/12/2019, Hoàng L đi bộ qua Shop P tại số 05A đường Hai Bà Trưng (thuộc Khu phố 2, Phường 1, thành phố Đông Hà); lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu là chị Lê Thị P, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70, theo giá trị tại Bản kết luận định giá số: 142/KLĐGTS ngày 10/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà là: 7.911.000 (*Bảy triệu chín trăm mười một ngàn*) đồng. Tại Bản án hình sự số 46/2017/HSST ngày 12/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”, bị cáo đã chấp hành

xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” và phải chịu tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ; gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất ổn định an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng một tình tiết giảm nhẹ, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục, răn đe trong việc phòng, chống tội phạm và cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Đối với anh Nguyễn Danh H là người đã mua chiếc điện thoại nhưng không biết đó là tài sản do Lâm trộm cắp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70, màu xanh, số Imei1: 3559150178965/01 là tài sản của chị Lê Thị P, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà trả lại cho bị hại theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 áo thun tay dài màu đen, size XXL, trên cổ áo có tem in dòng chữ “Cường Bích” và 01 quần thun dài màu đen, size XXL, trên lưng quần có tem in dòng chữ “Cường Bích” là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án, do đó cần trả lại cho bị cáo L theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Danh H không yêu cầu về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng L** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Lâm **30 (Ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/12/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo L 01 áo thun tay dài màu đen, size XXL, trên cổ áo có tem in dòng chữ “Cường Bích” và 01 quần thun dài màu đen, size XXL, trên lưng quần có tem in dòng chữ “Cường Bích”.

(Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 31/3/2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Lâm phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Huyền

